

Bản án số: 17/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 27/01/2026
V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **TRẦN VĂN NHU**

2. Bà **LÊ THỊ LAN**

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp:* Không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 228/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp “*xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025, Thông báo số 360/TB-TAKV ngày 29/12/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2026/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông **PHẠM ANH T**, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp TH, xã ML, tỉnh ĐT.

* **Bị đơn:** Bà **CAO KIM S**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp TH, xã ML, tỉnh ĐT.

(Ông T có mặt, bà S vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, phía nguyên đơn ông Phạm Anh T trình bày:

Ông và bà S xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2003, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo ông là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung, bà S có mối quan hệ khác bên ngoài, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, vợ

chồng hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay. Nay ông xin ly hôn bà S.

+ Về con chung : Ông, bà có 03 con chung tên Phạm Ngọc Bích T, sinh ngày 30/6/2003, Phạm Ngọc Bích T, sinh ngày 13/4/2009, Phạm Ngọc Yến L, sinh ngày 19/9/2011, cháu T đã trưởng thành, khi ly hôn ông yêu cầu nuôi cháu Phạm Ngọc Bích T và cháu Phạm Ngọc Yến L, ông không yêu cầu bà Sơn cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn bà Cao Kim S đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà không cung cấp ý kiến đối với vụ kiện.

Tại phiên tòa ông Tuấn vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Bà Cao Kim S đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân : ông T và bà S xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2003, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo ông là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung, bà S có mối quan hệ khác bên ngoài, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, vợ chồng hàn gắn đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành nên đã ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay. Nay ông xác định không còn tình cảm nên ông xin ly hôn bà S. Còn bà S vắng mặt không lý do, mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần thông báo về việc ông T xin ly hôn, bà S cũng biết rõ sự việc nhưng bà không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện, chứng tỏ bà không còn quan tâm đến mối quan hệ vợ chồng giữa bà và ông T, đồng thời xem như bà tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và ích lợi của mình. Nhận thấy tình cảm của ông, bà đã thật sự tan vỡ, hai bên đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài và ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Xét yêu cầu xin ly hôn của ông T là có căn cứ nên

chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông, cho ông T được ly hôn bà S là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: ông, bà có 03 con chung Phạm Ngọc Bích T, sinh ngày 30/6/2003, Phạm Ngọc Bích T, sinh ngày 13/4/2009, Phạm Ngọc Yến L, sinh ngày 19/9/2011, cháu T đã trưởng thành. Khi ly hôn, phía ông T yêu cầu tiếp tục nuôi con chung 02 con chung Phạm Ngọc Bích T, sinh ngày 13/4/2009, Phạm Ngọc Yến L, sinh ngày 19/9/2011. Xét thấy từ khi ly thân 02 con chung do ông T nuôi dưỡng đã ổn định, hai con chung được ông T chăm sóc, nuôi dưỡng và hai cháu phát triển tốt, mặc khác qua tham khảo ý kiến của hai con chung cũng mong muốn sống với ba nếu ba mẹ ly hôn, do vậy hội đồng xét xử xét thấy để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý của hai con chung và ổn định cuộc sống của hai cháu nên tiếp tục giao hai con chung cho ông T nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Ông T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Phạm Anh T.

Cho ông Phạm Anh T được ly hôn bà Cao Kim S.

2/ Về con chung:

- Tiếp tục giao hai con chung cháu Phạm Ngọc Bích T, sinh ngày 13/4/2009 và Phạm Ngọc Yến L, sinh ngày 19/9/2011 cho ông T nuôi dưỡng.

Bà Cao Kim S không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Bà Cao Kim S được quyền thăm nom hai con chung theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở.

3/ **Về án phí:** ông Phạm Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0007126 ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên xem như ông đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Ông T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH

